

**CÔNG TY CỔ PHẦN**

**CHĂN NUÔI - MITRACO**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021**

**MỤC LỤC**

**GIỚI THIỆU CÔNG TY**

* + Thông tin khái quát
  + Lời ngỏ của Hội đồng quản trị Công ty
  + Quá trình hình thành và phát triển
  + Các thành tích và giải thưởng đạt được
  + Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
  + Mô hình quản trị
  + Định hướng phát triển
  + Các rủi ro

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

* + Tình hình Hoạt động sản xuất kinh doanh
  + Tổ chức và nhân sự
  + Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
  + Tình hình tài chính
  + Tình hình cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

**BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

* + Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
  + Tình hình tài chính
  + Cải tiến về cơ cấu, tổ chức, chính sách, quản lý
  + Kế hoạch phát triển cho tương lai

**BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

**ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

* + Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty
  + Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc
  + Kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị

**QUẢN TRỊ CÔNG TY**

* + Hội đồng quản trị
  + Ban kiểm soát
  + Giao dịch, thù lao, lương thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

* **Tên giao dịch**: CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI - MITRACO
* **Tên tiếng anh:** Mitraco livestock joint stock company
* **Tên viết tắt:** MTL
* **Giấy CNĐKDN số**: 3001065982 (*số cũ là 2803000723*) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh cấp lần đầu ngày 07/10/2009, cấp thay đổi lần thứ 07 ngày 17/03/2020
* **Vốn điều lệ**: 40.000.000.000 đồng
* **Vốn đầu tư của chủ sở hữu**: 40.000.000.000 đồng
* **Địa chỉ**: xóm Vĩnh Cát, xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.
* **Số điện thoại**: 02392 478 456 / 02392 228 421
* **Website**: [www.channuoimitraco.com.vn](http://www.channuoimitraco.com.vn)
* **Mã cổ phiếu**: MLS
* **Logo**:



* **Quy mô sản xuất:** 3.800 con nái trong đó có 900 con nái ông bà. Tạo ra sản lượng hàng năm Lợn giống thưởng phẩm 85.000 con/năm; lợn thương phẩm 75.000 con/năm và lợn giống hậu bị cấp bố mẹ 6.500 con/năm.

**LỜI NGỎ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính thưa Quý cổ đông!

Năm 2021, Công ty nằm trong bổi cảnh khó khăn, thách thức chung của nền kinh tế và các đơn vị Tổng công ty, dịch bệnh Covid-19, Dịch tả lợn Châu phi (DTCP) tiếp tục bùng phát, diễn biến phức tạp, uy hiếp, tác động nặng nề, sâu sắc đến hoạt động, hiệu quả SXKD, làm đảo lộn, phá vỡ quy trình, kế hoạch tổ chức sản xuất, cũng như công tác điều hành, ảnh hưởng lớn đời sống của NLĐ:

\* Đặc biệt, dịch Covid-19 làm cho giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, từ cuối 2020 đến nay, giá TĂGS tăng bình quân 30% và 20% so với đầu 2021; thuốc thú y tăng 15 – 20%. Việc giãn cách xã hội, cách ly y tế chống dịch làm cho thị trường tiêu thụ sản phẩm bị thu hẹp, giá bán sản phẩm giảm sâu, liên tục, hàng tồn kho lớn: giá bán bình quân quý 1-74.900 đ/kg; quý 2-65.700 đ/kg; quý 3-49.700 đ/kg; quý 4-42.000 đ/kg; giá bán bình quân lợn thương phẩm 2021 là 56.400 đ/kg, đạt 87% giá bán kế hoạch và 72% giá bán cùng kỳ năm 2020. Bên cạnh đó, từ cuối quý 3 đến nay, hàng tồn kho bình quân hơn 2.000 con/tháng.v.v.

**\*** Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc tiếp tục phức tạp: bên cạnh, dịch LMLM, tai xanh thì DTCP tiếp tục tái bùng phát trên diện rộng, xâm nhiễm sâu, vào các trang trại lớn, uy hiếp,ảnh hướng rất lớn đến hoạt động, phá vỡ kế hoạch, quy trình và buộc phải áp dụng phương án phòng chống dịch cấp độ đặc biệt, phát sinh nhiều chi phí ..Dịch bệnh làm cho giá thành sản xuất tăng cao.

Trước tình hình đó, Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp, kịp thời của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty; sự hỗ trợ của chính quyền, sự hợp tác của các đối tác; đặc biệt sự đồng hành, đồng lòng và đoàn kết nội bộ, sự cố gắng của toàn thể CBCNV, người lao động để thực hiện nhiệm vụ 2021 và 3 nhiệm vụ mũi nhọn cho 6 tháng cuối năm 2021, nhờ đó Công ty vẫn giữ vững được an toàn đàn lợn, đảm bảo nguồn vốn, quy mô phục vụ cho SX 2022. Tuy nhiên, kết quả SXKD 2021 đạt thấp so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

Một lần nữa, HĐQT Công ty xin trân trọng cảm ơn Quý cổ đông, nhà đầu tư, đội ngũ CBCNV, đối tác đã đồng hành cùng Công ty trong suốt những chặng đường vừa qua. Sự tin tưởng của Quý vị sẽ góp phần quan trọng cho chặng đường phát triển tiếp theo sẽ còn rất nhiều khó khăn, thử thách, Tôi mong rằng Quý cổ đông vẫn giữ vững niềm tin, sát cánh cùng Công ty để đi đến những chặng đường tiếp theo.

Năm 2021 đã qua đi với nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị cùng Ban lãnh đạo Công ty cổ phần chăn nuôi - Mitraco hy vọng sẽ cùng các Quý cổ đông, Quý khách hàng và đối tác bước sang một năm mới bằng việc nắm bắt những cơ hội và thành công mới.

Kính chúc tất cả Quý vị hạnh phúc, sức khỏe và thành công!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Minh**

**QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH**

**VÀ PHÁT TRIỂN**

**CÁC THÀNH TÍCH   
VÀ GIẢI THƯỞNG ĐẠT ĐƯỢC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Năm | Danh hiệu | Số, ngày, tháng, năm, quyết định công nhận danh hiệu thi đua, cơ quan ban hành quyết định |
| 2011 | Tập thể lao động xuất sắc | QĐ số 137/QĐ-UBND ngày10/01/2012 UBND Tỉnh |
| 2011 | ĐV.dẫn đầu PT thi đua | QĐ – UBND tỉnh Hà Tĩnh |
| 2012 | Tập thể lao động xuất sắc | QĐ số 236/QĐ-UBND ngày 18/01/2013-UBND Tỉnh |
| 2013 | Tập thể lao động xuất sắc | QĐ số 55/QĐ-UBND ngày 06/01/2014- UBND Tỉnh |
| 2014 | Cờ thi đua của UBND Tỉnh | Số QĐ số 4356/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 UBND Tỉnh |
| 2012 -2015 | Doanh nghiệp Hà Tĩnh tiêu biểu | Đơn vị được UBND tỉnh chứng nhận là doanh nghiệp tiêu biểu cấp Tỉnh |
| 2015 | Đơn vị điển hình tiến tiến giai đoạn 2010 - 2015 | Chứng nhận số /QĐ – UBND tỉnh ngày 26/8/2015- UBND tỉnh |
| 2015 | Doanh nghiệp vì người lao động | Chứng nhận số 40/ QĐ- LĐLĐ ngày 24/04/2015 của Liên đoàn lao động tỉnh Hà Tĩnh. |
| 2015 | Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | QĐ số 200/QĐ – TCT ngày 31/ 12/2015 của TCT |
| 2015 | Cờ thi đua của UBND tỉnh | QĐ số 75/QĐ – UBND ngày 08/1/2016- UBND Tỉnh Hà Tĩnh. |
| 2016 | Huân chương Lao động hạng ba | QĐ số 638 /QĐ - CTN ngày 30 /03/2016 - Chủ tịch nước |
| 2020 | Cờ thi đua của UBND tỉnh | QĐ số 4383/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 – UBND tỉnh Hà Tĩnh. |
| 2021 | Bằng khen của UBND tỉnh | QĐ số 4053/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh |

**NGÀNH NGHỀ   
VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã ngành** | **Ngành nghề kinh doanh** |
| *0145*  *(Chính)* | **Chăn nuôi lợn**  Chi tiết: Chăn nuôi lợn siêu nạc; sản xuất, kinh doanh  lợn thương phẩm, lợn giống các cấp; |
| *7490* | **Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu**  Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ chăn nuôi |

**Địa bàn kinh doanh**

- Công ty có hệ thống các trang trại chăn nuôi liên kết rộng khắp trên toàn địa bàn tỉnh Hà Tĩnh: Với 04 cơ sở chăn nuôi lợn nái và 40 cơ sở chăn nuôi lợn thương phẩm

- Thị trường tiêu thụ của Công ty không chỉ trong nội Tỉnh mà còn mở rộng khắp các tỉnh thành khác trên toàn quốc.

- Công ty tư vấn chuyển giao công nghệ chăn nuôi cho một số trại nái tự chủ trên đại bàn Tỉnh.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**MÔ HÌNH QUẢN TRỊ**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**BAN KIỂM SOÁT**

**GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**P. KẾ TOÁN**

**P. KINH DOANH**

**P.TỔ CHỨC HC**

**TRUNG TÂM THẠCH VĨNH**

**TRUNG TÂM**

**KỲ PHONG**

**P. QUẢN LÝ VỆTINH**

**CÁC TRẠI THƯƠNG PHẨM**

**CÁC TRẠI GIA CÔNG NÁI**

**CÁC TỔ SẢN XUẤT**

**ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

**Các mục tiêu ngắn hạn và chủ yếu của Công ty.**

- Ổn định đàn nái, tiếp tục duy trì công tác phòng chống dịch bệnh.

- Tái đầu tư cho sản xuất bằng việc bổ sung, nâng cấp đàn lợn giống; tu bổ lại hệ thống cơ sở hạ tầng.

- Tiếp tục chuyển đổi mô hình sản xuất lợn thương phẩm từ các trang trại chăn nuôi hở sang các trang trại chăn nuôi bằng chuồng lạnh khép kín, quy mô lớn.

**Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

**-** Tìm kiếm, chuyển đổi chất lượng đàn giống, đầu tư đổi mới công nghệ nhằm nâng cao chỉ tiêu kỹ thuật, hạ giá thành sản xuất để cạnh tranh trên thị trường khi giá bán về mức ổn định.

- Hợp tác, phát triển các khu chăn nuôi mới đảm bảo yếu tố môi trường nhằm phát triển theo hướng chăn nuôi tập trung số lượng lớn**.**

**Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng**

- Sản xuất kinh doanh gắn liền với bảo vệ tốt môi trường sinh thái, hướng đến sự bền vững và có trách nhiệm.

- Đem đến cho cộng đồng sản phẩm an toàn, chất lượng nhất.

- Tham gia tích cực vào công tác an sinh xã hội cộng đồng trên địa bàn. Góp phần xây dựng và thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội cùng cộng đồng.

**CÁC RỦI RO**

Ngành chăn nuôi nói chung và chăn nuôi lợn nói riêng là ngành chịu ảnh hưởng nhiều tác động khách quan, nhiều rủi ro với mức độ thiệt hại khác nhau. Trong đó, rủi ro về dịch bệnh và thị trường là hai rủi ro khó kiểm soát nhất.

**\*Rủi ro thị trường:**

- Thị trường đầu vào: Do Công ty chỉ đơn thuần là hoạt động chăn nuôi nên thị trường đầu vào đối với Công ty là rất quan trọng, việc dịch Covid 19 vẫn đang tiếp diễn làm cho chuỗi cung ứng hàng hóa trên toàn cầu bị gián đoạn, trong đó nguyên liệu sản xuất thức ăn gia súc của Việt Nam có đến 80% là phải nhập khẩu nên chi phí thức ăn gia súc đầu vào của Công ty luôn luôn phải đương đầu với việc tăng giá như thời gian qua và dự đoán trong ngắn hạn chưa giảm.

- Thị trường đầu ra: Thị trường lợn hơi nay đã bảo hòa, nguồn cung – cầu đã không còn sự chênh lệch nên giá bán sẽ không còn đột biến như năm 2020. Trong khi giá đầu vào tăng cao liên tục thì hiệu quả từ việc chăn nuôi là hết sức khó khăn.

**\* Rủi ro dịch bệnh**

Đối với chăn nuôi nói chung và chăn nuôi lợn nói riêng thì dịch bệnh hiện nay là điều luôn luôn thường trực, việc sử dụng vắc cin cũng chỉ đảm bảo được an toàn cho đàn gia súc được 50%, còn lại là nằm ở công tác an toàn sinh học. Tuy nhiên, hiện nay mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh là dày đặc làm cho môi trường chăn nuôi tiềm ẩn dịch bênh. Đặc biệt, có một số loại dịch bệnh khi đã lây nhiễm thì sẽ xóa trắng cơ sở chăn nuôi 100% gây ra thiệt hại là vô cùng to lớn cho người chăn nuôi.

**\* Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như thiên tai, hoả hoạn, khủng bố ..v..v.. là những rủi ro bất khả kháng có thể gây thiệt hại cho tài sản, con người và ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG**

**TRONG NĂM 2021**

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

Với những khó khăn về dịch bệnh trên người ( Covid 19) và dịch bệnh trên đàn gia súc, HĐQT, BGĐ đã nhanh nhạy trong điều hành sản xuất, cùng với sự đoàn kết nội bộ đã đưa ra các giải pháp đồng bộ nâng cao chỉ tiêu sản xuất, tối ưu hóa lợi nhuận, tái đầu tư cho sản xuất, các giải pháp duy trì vốn và hướng tới cho các năm tiếp theo.

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | TH 2020 | KH 2021 | TH 2021 | TH2021 /TH2020 | TH 2021 /KH 2021 |
| **I** | **Chỉ tiêu kinh tế** | |  |  |  |  |  |
| 1 | Tổng doanh thu | Tr.đ | 397.703 | 350.200 | 400.517 | 100,7% | 114,3% |
| 2 | LN sau thuế | Tr.đ | 95.377 | 45.028 | 8.649 | 9,1% | 19,21% |
| 3 | TNBQ người LĐ | đ/ng/th | 8.484.000 | 8.500.000 | 8.780.000 | 103,5% | 101% |
| **II** | **Chỉ tiêu sản xuất** | |  |  |  |  |  |
| 1 | Lợn con 21 ngày tuổi | Con | 67.640 | 82.260 | 81.675 | 120,7% | 99,29% |
| 2 | Lợn giống thương phẩm 63 ngày tuổi | Con | 65.697 | 78.317 | 76.036 | 115,7% | 97,09% |
| 3 | Lợn thương phẩm XC | Con | 49.867 | 48.263 | 61.898 | 124,1% | 128,2% |
| 4 | Lợn giống hậu bị | Con | 2.020 | 1.056 | 604 | 29,9% | 57,2% |

**TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

* **Ông Bùi Văn Minh – Chủ tịch HĐQT**

\* Sinh năm 1973;

\* Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội;

\* Quá trình công tác

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Đơn vị công tác** | **Chức vụ** |
| 10/1995 đến 3/2003 | Thanh tra viên Thanh tra tỉnh Hà Tỉnh | Chuyên viên |
| 4/2003 đến 5/2005 | Phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP; | Nhân viên |
| 6/2005 đến 11/2017 | Phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP; | Phó phòng |
| 11/2017 đến nay | Phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP; | Kế toán trưởng |
| Từ 06/2013 đến nay | Kiêm nhiệm Hội đồng quản trị tại Công ty CP chăn nuôi – Mitraco | Chủ tịch Hội đồng quản trị |

\* Số cổ phần nắm giữ

- Sở hữu cá nhân: Không;

- Sở hữu đại diện: 2.051.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 51,28% số cổ phần có quyền biểu quyết, sở hữu đại diện phần vốn của Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP;

* **Ông Hồ Sỹ Huy Thảo – Ủy viên HĐQT**

\* Sinh năm 1980

\* Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ chính trị học

\* Quá trình công tác:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Đơn vị công tác** | **Chức vụ** |
| Từ tháng 08/2004- 04/2012 | Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh | Cán bộ Phòng Hành chính – Tổng hợp, thư ký ISO Tổng Công ty |
| Từ tháng 04/2012-08/2015 | Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh | Phó phòng Hành chính- Tổng hợp; Phó Chánh văn phòng Đảng ủy; Thư ký ISO Tổng Công ty; Thư ký TGĐ Tổng Công ty |
| Từ tháng 08/2015-12/2016 | Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh | Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng Công ty; Phó phòng Hành chính- Tổng hợp; Thư ký ISO Tổng Công ty; Thư ký TGĐ Tổng Công ty |
| Từ tháng 01/2017-5/2017 | Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh | Đảng ủy viên, Phó Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp; Trợ lý Tổng Giám đốc; Thư ký ISO Tổng Công ty. |
| Từ tháng 04/2017 đến nay | Kiêm nhiệm thành viên HĐQT tại Công ty CP Chăn nuôi -Mitraco | Thành viên Hội Đồng quản trị |
| Từ tháng 05/2017 đến tháng 06/2017 | Công ty CP Chăn nuôi –Mitraco | Phó Giám đốc Công ty |
| Từ tháng 06/2017 đến tháng 08/2017 | Công ty CP Chăn nuôi –Mitraco | Phó Giám đốc Phụ trách Công ty |
| Từ tháng 08/2017 đến nay | Công ty CP Chăn nuôi –Mitraco | Bí thư Đảng bộ cơ sở, Phó Giám đốc Phụ trách Công ty |
| Từ tháng 08/2018 | Công ty CP Chăn nuôi –Mitraco | Bí thư Chi bộ, Giám đốc Công ty |

\* Số cổ phần nắm giữ: Không

* **Bà Võ Thị Hoa – Ủy viên HĐQT**

\* Sinh năm 1982

\* Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

\* Quá trình công tác:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Đơn vị công tác** | **Chức vụ** |
| Từ năm 2004 – năm 2006 | Tập đoàn dệt may Việt Nam | Nhân viên kế toán |
| Từ năm 2006 – đến nay | Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh | Nhân viên kế toán |
| Tháng 5/2020 đến nay | Kiêm nhiệm thành viên HĐQT tại Công ty CP Chăn nuôi -Mitraco | Thành viên HĐQT |

* **Ông Nguyễn Hồng Hợp – Ủy viên HĐQT**

\* Sinh năm 1977

\* Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản lý tài nguyên và môi trường

\* Quá trình công tác:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Đơn vị công tác** | **Chức vụ** |
| 06/10/2003 đến 31/5/2014 | Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh | Nhân viên phòng mỏ |
| 01/6/2014 đến 04/4/2018 | Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh | Phó trưởng phòng mỏ |
| 05/4/2018 đến nay | Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh | Phó trưởng phòng  kỹ thuật và môi trường. |
| Tháng 05/2020 đến nay | Kiêm nhiệm thành viên HĐQT tại Công ty CP Chăn nuôi -Mitraco | Thành viên HĐQT |

* **Ông Hồ Văn Hưng – Ủy viên HĐQT**

\* Sinh năm 1984

\* Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ thú y

\* Quá trình công tác:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
| 07/2007 – 08/2009 | Công ty TNHH Unipresident Việt Nam – Bình Dương | Nhân viên |
| 09/2009 – 12/2009 | Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco | Nhân viên |
| 01/2010 – 07/2014 | Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco | Tổ trưởng |
| 07/2014 – 09/2014 | Công ty cổ phần Chăn nuôi – Mitraco | Trưởng bộ phận quản lý vệ tinh |
| 09/2014 – 01/2021 | Công ty cổ phần Chăn nuôi – Mitraco | Trưởng phòng quản lý vệ tinh |
| 01/2021 – đến nay | Công ty cổ phần Chăn nuôi – Mitraco | Phó giám đốc |
| 04/2021 đến nay | Công ty CP chăn nuôi – Mitraco | UV HĐQT, Phó giám đốc công ty |

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT

* **Ông Phùng Văn Tân: Trưởng ban kiểm soát**

\* Sinh năm 1970

\* Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

\* Quá trình công tác

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Đơn vị công tác** | **Chức vụ** |
| Từ tháng 05/2000 - 09/2003 | Trung tâm Tư vấn XD Hà Tĩnh | Phụ trách Kế toán |
| Từ tháng 09/2003 - 06/2005 | Tổng Cty Khoáng sản và TM Hà Tĩnh | Nhân viên phòng dự án |
| Từ tháng 06/2005 - 01/2006 | Tổng Cty Khoáng sản và TM Hà Tĩnh | Phó Phòng Dự án |
| Từ tháng 01/2006- Đến nay | Tổng Cty Khoáng sản và TM Hà Tĩnh | Trưởng Ban kiểm soát |
| Từ tháng 9/2009 -04/2021 | Kiêm nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chăn nuôi - Mitraco | Thành viên Ban kiểm soát |
| Từ tháng 4/2021 đến nay | Kiêm nhiệm Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chăn nuôi - Mitraco | Trưởng Ban kiểm soát |

\* Số cổ phần nắm giữ: Không

* **Ông Nguyễn Đình Lục: Thành viên Ban kiểm soát**

\* Sinh năm 1971

\* Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

\* Quá trình công tác

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Đơn vị công tác** | **Chức vụ** |
| Từ tháng 09/2001 - 11/2004 | Xã Cẩm Vịnh, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh | Cán bộ thú y |
| Từ tháng 11/2004 - 09/2009 | Công ty chăn nuôi - Mitraco | Trưởng bộ phận |
| Từ tháng 10/2009 - 05/2015 | Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco | Trưởng bộ phận, Phó chủ tịch công đoàn, thành viên ban kiểm soát |
| Từ tháng 05/2016- Đến nay | Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco | Giám đốc trung tâm, thành viên ban kiểm soát |

\* Số cổ phần nắm giữ

- Sở hữu cá nhân: 700 Cổ phần; chiếm tỷ lệ 0,0175% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Sở hữu đại diện: Không

* **Bà Nguyễn Thị Hồng Vân: Thành viên Ban kiểm soát**

\* Sinh năm 1988

\* Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế

\* Quá trình công tác

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Đơn vị công tác** | **Chức vụ** |
| Từ tháng 12/2010 - đến nay | Tổng công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh – CTCP | Thành viên ban kiểm soát |
| Từ tháng 04/2021 – đến nay | Kiêm nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chăn nuôi - Mitraco | Thành viên ban kiểm soát |

**GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH**

* **Ông Hồ Sỹ Huy Thảo : Giám đốc Công ty**

(*xem ở phần giới thiệu Hội đồng quản trị)*

* **Ông Hồ Văn Hưng: Phó giám đốc công ty**

(*xem ở phần giới thiệu Hội đồng quản trị)*

\* Số cổ phần nắm giữ:

- Sở hữu cá nhân: 0 CP; Tỷ lệ: 0 số cổ phần có quyền biểu quyết

- Sở hữu đại diện: Không

* **Ông Nguyễn Văn Hòa – Kế toán trưởng**

\* Sinhnăm 1989

\* Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

\* Quá trình công tác

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Đơn vị công tác** | **Chức vụ** |
| Từ tháng 11/2009- 4/2015 | Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco | Nhân viên kế toán |
| Từ tháng 5/2015- 1/2017 | Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco | Phụ trách kế toán |
| Từ tháng 2/2017 đến nay | Công ty cổ phần chăn nuôi – Mitraco | Kế toán trưởng |

\* Số cổ phần nắm giữ

- Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phiếu; chiếm tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Sở hữu đại diện: Không

NGƯỜI LAO ĐỘNG:

Tính đến thời điểm 31/12/2021, Công ty có 134 lao động trong đó có 93 nam và 46 nữ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Trình độ** | **Số lượng (người)** |
| 1 | Trình độ trên Đại học | 02 |
| 2 | Trình độ Đại học, cao đẳng | 34 |
| 3 | Trình độ Trung cấp | 28 |
| 4 | Lao động phổ thông | 75 |
|  | **Tổng số** | **139** |

**TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Đvt** | **2020** | **2021** | **%Tăng (giảm)** |
| Tổng giá trị tài sản | Tr.đồng | 130.743 | 142.802 | 109,2 |
| Doanh thu thuần | Tr.đồng | 397.703 | 400.517 | 100,7 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | Tr.đồng | 100.039 | 9.525 | 9,5 |
| Lợi nhuận khác | Tr.đồng | 406 | 116 | 28,6 |
| Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 100.445 | 9.642 | 9,6 |
| Lợi nhuận sau thuế | Tr.đồng | 95.377 | 8.649 | 9,1 |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | % | 67,1 |  |  |

***Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Các chỉ tiêu | Đvt | 2018 | 2019 | 2020 | 2021 |
| *Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:* |  |  |  |  |  |
| * Hệ số thanh toán ngắn hạn:   TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | Lần | 0,69 | 0,61 | 2,19 | 1,4 |
| * Hệ số thanh toán nhanh:   TS Ngắn hạn - Hàng tồn kho  Nợ ngắn hạn | Lần | 0,04 | 0,08 | 0,67 | 0,225 |
| *Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:* |  |  |  |  |  |
| * Hệ số Nợ/Tổng tài sản | % | 92 | 99,8 | 26,9 | 49,3 |
| * Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 11,9 | 540,9 | 36,8 | 97,4 |
| *Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:* |  |  |  |  |  |
| * Vòng quay hàng tồn kho:   Giá vốn hàng bán  Hàng tồn kho bình quân | vòng | 3,18 | 3,96 | 5,2 | 5,55 |
| * Doanh thu thuần/Tổng tài sản | % | 178 | 229,45 | 304 | 280 |
| *Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:* |  |  |  |  |  |
| * Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | % | 1,91 | (4,2) | 23,98 | 2,16 |
| * Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | % | 43,99 | (5.187) | 99,78 | 11,96 |
| * Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | % | 3,41 | (9,6) | 72,94 | 6,06 |
| * Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | % | 1,6 | (4,3) | 25,15 | 2,38 |
| * Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ | % | 11,98 | (26,7) | 238,4 | 21,62 |

**CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU**

***Cổ phần:***

* Vốn điều lệ của Công ty: 40.000.000 đồng
* Tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Mitraco: 4.000.000 cổ phần
* Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.000.000 cổ phần
* Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
* Cổ phiếu quỹ: Không

**Cơ cấu cổ đông:**

Theo danh sách cổ đông chốt ngày 21/10/2021 cổ đông của công ty chủ yếu là cổ đông trong nước chiếm 96,74%.Trong đó cổ đông lớn nhất là Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP.

**Cơ cấu cổ đông tại ngày 21/10/2021**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Số lượng cổ đông | Số cổ phần sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
| 1 | **Trong nước** | **863** | **3.990.300** | **96,74%** |
|  | Tổ chức | 1 | 2.051.000 | 51,28% |
|  | Cá nhân | 862 | 1.818.490 | 45,46% |
| 2 | **Nước ngoài** | **15** | **9.700** | **3,26%** |
|  | Tổ chức | 2 | 48.200 | 1,21% |
|  | Cá nhân | 13 | 82.310 | 2,05% |
| 3 | **Cổ phiếu quỹ** | **0** | **0** | **0** |
| Tổng cộng | | **878** | **4.000.000** | **100%** |

**Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Cổ đông | ĐKKD | Địa chỉ | Cổ phần nắm giữ | Tỷ lệ |
| 1 | Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP | 3000310977 | Số 02 đường Vũ Quang, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh | 2.051.000 | 51,28% |
| Cộng | |  |  | **2.051.000** | **51,28%** |

**Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không**

**Cổ phiếu quỹ:** Trong năm 2021, Công ty không có sự mua bán và giao dịch về cổ phiếu quỹ.

**BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BÁN GIÁM ĐỐC**

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CHỈ TIÊU** | **Năm nay** | **Năm trước** | **So sánh 2021 /2020** |
| **Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV** | **400.517.484.000** | **397.703.982.500** | **100,7%** |
| **Giá vốn hàng bán** | **380.528.537.757** | **284.058.313.504** | **134%** |
| **Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV** | **19.988.946.243** | **113.645.668.996** | **17,6%** |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 956.676.702 | 514.110.722 | 186,1% |
| Chi phí tài chính | 1.438.550.442 | 2.167.544.843 | 66,4% |
| *- Trong đó: Chi phí lãi vay* | *1.438.550.442* | *1.643.303.843* | *87,5%* |
| Chi phí bán hàng | 3.274.103.883 | 2.861.182.591 | 114,4% |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 6.707.203.313 | 9.091.743.354 | 73,8% |
| **Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** | **9.525.765.307** | **100.039.308.930** | **9,5%** |
| Thu nhập khác | 159.481.818 | 414.695.634 | 38,5% |
| Chi phí khác | 42.968.240 | 8.592.554 | 500,1% |
| Lợi nhuận khác | **116.513.578** | **406.103.080** | 28,7% |
| **Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế** | **9.642.278.885** | **100.445.412.010** | **9,6%** |
| Chi phí thuế TNDN hiện hành | 992.436.294 | 5.068.116.626 | 19,6% |
| **Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp** | **8.649.842.591** | **95.377.295.284** | **9,1%** |
| **Lãi cơ bản trên cổ phiếu (\*)** | **2.162** | **23.844** | 9,1% |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ Tiêu** | **Đvt** | **Năm 2017** | **Năm 2018** | **Năm 2019** | **Năm 2020** | **Năm 2021** |
| 1 | Doanh thu | Tr.đ | 235.849 | 251.528 | 257.167 | 397.722 | 400.517 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đ | -45.922 | 4.791 | (10.685) | 95.377 | 8.649 |
| 3 | Thu nhập BQ | Tr.đ | 6,450 | 6,840 | 7,096 | 8,484 | 8,780 |
| 4 | Tổng tài sản | Tr.đ | 152.512 | 140.350 | 111.627 | 130.743 | 142.802 |
| 5 | Vốn chủ sở hưu | Tr.đ | 6.700 | 10.891 | 206 | 95.583 | 72.342 |
| 6 | Vốn điều lệ | Tr.đ | 40.000 | 40.000 | 40.000 | 40.000 | 40.000 |
| 7 | Cổ tức | % | 0 | 0 | 0 | 67,1 |  |
| 8 | Tổng đàn nái | Con | 4.200 | 3.800 | 2.500 | 3.800 | 3.800 |

***Tình hình tài sản***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Đvt** | **2020** | **2021** | **SS (%)**  **2021/2020** |
| **Tổng tài sản** | **Đồng** | **130.743.492.690** | **142.802.150.826** | **109,2%** |
| **Tài sản ngắn hạn** | **Đồng** | **77.182.969.707** | **99.347.150.454** | **128,7%** |
| Tiền và các khoản tương đương tiền | Đồng | 13.517.946.680 | 7.338.152.784 | 54,3% |
| Đầu tư tài chính ngắn hạn | Đồng |  |  |  |
| Các khoản phải thu ngắn hạn | Đồng | 9.762.455.360 | 7.635.952.897 | 78,2% |
| Hàng tồn kho | Đồng | 53.575.768.167 | 83.441.142.984 | 155,7% |
| **Tài sản dài hạn** | **Đồng** | **53.560.522.983** | **43.455.000.372** | **81,1%** |
| Các khoản phải thu dài hạn | Đồng |  |  |  |
| Tài sản cố định | Đồng | 34.991.468.708 | 32.920.526.163 | 94,1% |
| Tài sản dài hạn khác | Đồng | 18.569.054.275 | 10.534.474.209 | 56,7% |

***Tình hình nợ phải trả***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **Đvt** | **2020** | **2021** | **SS (%) 2021/2020** |
|  | **Nợ phải trả** | **Đồng** | **35.160.195.074** | **33.263.955.161** | **94,6%** |
| *1* | *Nợ ngắn hạn* | Đồng | *35.160.195.074* | *33.263.955.161* | *94,6%* |
| *2* | *Nợ dài hạn* | Đồng | *0* | *0* |  |

Các khoản nợ phải trả giảm so với năm 2020 5,4%. Cơ cấu nợ phải trả là nợ ngắn hạn.

**CÁC GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021**

* **Công tác quản trị, điều hành**

- Tổng kết năm 2020, BĐH đã đưa ra mục tiêu: *quyết tâm giữ vững an toàn dịch bệnh; tập trung đầu tư chiều sâu công tác kỹ thuật, nâng cao chỉ tiêu, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành; tăng cường công tác quản lý và chăm lo đời sống người lao động*; sơ kết 6 tháng, tình hình thị trường bắt đầu lao dốc, BĐH đã cụ thể, chi tiết và tập trung thực hiện 3 mũi nhọn để ứng phó với tình hình dịch bệnh, thị trường. Đồng thời chủ trương “sống chung với dịch” thích ứng, linh hoạt thực hiện nhiệm vụ kép “vừa sản xuất vừa chống dịch” để ổn định tình hình, sản xuất.

- Phân công nhiệm vụ BĐH, giao khoán chỉ tiêu, giao chịu trách nhiệm cá nhân trong quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động cho trưởng đơn vị, trưởng phòng; các đơn vị xây dựng KH thực hiện nhiệm vụ năm, 6 tháng, hàng tháng. Vì vậy, đã phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cốt cán, góp phân quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ và ổn định tình hình trong điều kiện mới.

- Duy trì chế độ chào cờ gắn đối thoại với NLĐ, sinh hoạt tổ... đảm bảo chế độ thông tin 2 chiều; mọi chủ trương, chỉ đạo của TCT, Công ty đều đến trực tiếp NLĐ và ngược lại, vì vậy, làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giữa vững ổn định tình hình.

- Công ty là đơn vị đầu tiên tại Hà Tĩnh thực hiện đầy đủ và được cấp chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh và cơ sở đủ điều kiện chăn nuôi theo Luật Chăn nuôi.

* **Về công tác an toàn, phòng chống dịch:**

- Ban điều hành xác định là đơn vị đặc thù, không thể dừng sản xuất, nên đã triển khai thực hiên nghiêm túc, quyết liệt công tác Phòng chống dịch Covid- 19 trên người theo chỉ đạo của BCĐ tỉnh, Tổng công ty; kiểm soát việc thực hiện khuyến cáo 5K và tổ chức tiêm 2 mũi vacxin cho 100% lao động và khách hàng, vệ tinh trong quý 3. Vì vậy, đến thời điểm hiện nay, Công ty đảm bảo an toàn.

- Phòng chống dịch trên đàn lợn: xác định đây là yếu tố quyết định sự tồn tại của Công ty, là nhiệm vụ xuyên suốt, không thể lơ là, BĐH đã giao HĐKT đánh giá tình hình dịch tễ trên địa bàn, thực hiện rà soát, hoàn thiện Quy trình ATSH, phương án chống, dập dịch và ưu tiên tập trung nguồn lực cho công tác chống dịch, tăng cường kiểm soát việc thực hiện. Tổ chức diễn tập phương án dập dịch, ứng phó với tình huống xấu xảy ra. Qua thực tiễn phòng chống dịch, đội ngũ kỹ thuật có thêm kinh nghiệm, kỹ năng nghề nghiệp.

* **Về công tác kỹ thuật**

- Ngay từ đầu năm, HĐKT đưa ra các giải pháp kỹ thuật để thực hiện chiến lược “ tập trung vào chiều sâu công tác kỹ thuật”: nâng chất lượng đàn giống; rà soát, sửa đổi, xây dựng lại định mức KTKT; xây dựng được hệ thống định mức thuốc thú y, quy trình sử dụng các dòng thức ăn phù hợp với thực tế nhằm, nâng tốc độ tăng trưởng của con lợn, nâng cao được số con cai sữa/nái.

**+ Tại TT Kỳ Phong**: đưa vào sản xuất ổn định đàn nái cấp bà và đàn đực cấp ông và cấp bố mới nhập, đã phát huy hiệu quả cũng như chuẩn hóa công tác làm giống, có bước đột phá với chỉ tiêu số con cai sữa/nái, giảm tỷ lệ chết loại thải lợn cai sữa, thương phẩm so với kế hoạch; xử lý dứt điểm lưu thai, tiêu chảy lợn con, nấm viêm da tiết dịch kéo dài. Công ty đã kịp thời xin ý kiến chỉ đạo của TCT, HĐQT để đầu tư hệ thống xử lý môi trường, nguồn nước kịp thời đảm bảo SX, giải quyết mầm bệnh, nguy cơ xâm nhiễm do nguồn nước, đặc biệt ổn định tình hình của cộng đồng dân cư, giữ vững an ninh trật tự tại địa phương.

+ **Tại TT Thạch Vĩnh**: khắc phục tình trạng xuống cấp chuồng trại, tổ chức sản xuất đàn nái cấp bà; đã giải quyết cơ bản tình trạng viêm da, viên rốn lợn con, viêm nái kéo dài; đã xây dựng phương án phòng chống dịch uy hiếp từ các ổ dịch bao quanh, đặc biệt đã triển khai phương án đặc biệt chống dịch, đúng như PTTĐ “chống dịch như chống giặc”, bảo vệ đàn nái, giảm thiệt hại kinh tế. Ổn định nhanh công tác tổ chức sản xuất tại đơn vị, thích ứng với tình hình mới; đảm bảo các điều kiện để tiếp nhận việc điều chuyển 500 nái từ trại nái Kỳ Bắc về an toàn.

+ **Phòng quản lý vệ tinh**: Các vệ tinh nái Sơn Long và Cẩm Lạc ổn định và duy trì các chỉ tiêu kỹ thuật đã đạt được khá cao trong thời gian dài. Ổn định sản xuất tại các trại thuê; đưa tối đa lợn con 21 ngày tuổi ra nuôi; triển khai giao khoán đã nâng cao ý thức tinh thần trách nhiệm trong quản lý và SX tại các trại thuê. Tỷ lệ chết loại thải những tháng cuối năm giảm mạnh đạt và vượt kế hoạch được giao.

* HĐKT, các Tổ kỹ thuật đưa ra các giải pháp đồng bộ để khắc phục các vấn đề tồn tại trong 6 tháng đầu năm: nâng cao sức khỏe toàn đàn; chất lượng, trọng lượng lợn 21, 63 ngày và lợn thương phẩm; nâng cao kỹ năng thăm khám, theo dõi diễn biến sức khỏe đàn lợn hàng ngày; lấy mẫu tầm soát, đưa ra phác đồ điều trị kịp thời. Nâng cao các chỉ tiêu kỹ thuật, tăng số con cai sữa/nái đạt trên 10,5 con, giảm tỷ lệ chết loại thải ở lợn 63 ngày tuổi và lợn thương phẩm.
* **Về công tác quản lý tài chính, vốn và giá thành:**

- Mũi nhọn giảm giá thành được BĐH quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp như: xây dựng, ban hành quy trình định mức sử dụng thức ăn, thuốc thú y theo hướng tiết kiệm, giảm được hơn 600 trđg /tháng; giao khoán công tác bảo trì, bão dưỡng hệ thống MMTB khai thác tối đa công suất, giảm thiểu hỏng hóc; xây dựng chương trình tiết kiệm điện; khoán vật tư sản xuất, giảm 20 triệu đồng/tháng. Làm việc với các nhà cung cấp thức ăn tăng hạn mức công nợ (chiếm dụng 15 tỷ đồng); kéo dài thời gian thanh toán lên 2 tháng khi cấp thuốc thú y; đàm phán giảm 5% cước vận chuyển; Linh hoạt cân đối dòng tiền và chiếm dụng vốn nhà cung cấp nên giảm giảm phát sinh chi phí tài chính; Tiết kiệm chi phía QLDN; cắt giảm các chi phí về bốc xếp, tăng bo xuất bán....những kết quả đạt được khá lớn, nhưng nhỏ so với mức tăng giá nguyên liệu đầu vào.

- Căn cứ theo tình hình thực tế, ban hành các biểu mẫu quản lý phù hợp với người làm và người quản lý, giúp quản lý được việc sử dụng thức ăn gia súc, thuốc thú y tại các trang trại; Thực hiện quy định báo cáo ngày, cập nhật sổ sách theo dõi tại các tổ, tiến hành kiểm kê định kỳ, đột xuất cân đối số liệu theo từng tháng, cân đối thừa thiếu và khấu trừ vào chi phí của các tổ, hộ vệ tinh.

- Đàm phán, ký kết gia hạn hợp đồng gia công với 2 trại nái, 30 trại vệ tinh thương phẩm với những điều chỉnh theo hướng tăng gía gia công đi kèm với việc nâng cao các chỉ tiêu kỹ thuật.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương cải tạo chuồng từ công nghệ hở sang kín và hợp đồng thuê để tổ chức chăn nuôi (đến nay, đã hợp đồng gia công, thuê chuồng kín 19 hộ, quy mô đạt 17.500 con/lứa), tính cả 2 TT thì số chuồng kín đã đáp ứng 80% nhu cầu chăn nuôi lợn TP của Công ty. Với số tiền đầu tư là 6 tỷ đồng.

* **Về công tác tổ chức, cán bộ và lao động**

- Đưa vào vận hành Phòng QLVT với chức năng như 01 trung tâm sản xuất; thanh lý hợp đồng trại nái gia công Kỳ Bắc, chuyển nái về TT Thạch Vĩnh;

- BĐH được bổ sung PGĐ kỹ thuật nên có thuận lợi trong công tác điều hành, tổ chức sản xuất và phòng chống dịch. Đội ngũ trưởng đơn vị, cốt cán có bước trưởng thành vượt bực, phát huy vai trò, trách nhiệm tập thể, đặc biệt trong tình hình mới, dịch bệnh bùng phát, công tác điều hành cơ bản qua hệ thống email, zalo cũng là thước đo, đánh giá cán bộ.

- Trong kỳ đã bổ nhiệm 02 PGĐ trung tâm, 01 Phó phòng quản lý vệ tinh và luân chuyển kỹ thuật quản lý các trại nái gia công.

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN**

* **Kế hoạch năm 2022:**
* Tổng đàn nái: 3.200 nái.
* Doanh thu: 330 tỷ đồng
* Lợi nhuận sau thuế: 15 tỷ đồng
* Nộp ngân sách nhà nước: 1,6 tỷ đồng
* Thu nhập bình quân người lao đồng: 8.700.000 đồng/người/tháng.
* **Giải pháp thực hiện:**
* **Công tác an toàn dịch bệnh:**

**- Phòng chống dịch Covid-19:** Đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, tuyệt đối không lơ là, chủ quan; tiếp tục rà soát, kiểm soát thực hiện Quy trình, phương án chống dịch; linh hoạt, thích ứng theo tinh thần NQ 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ, các khuyến cáo 5K của ngành y tế, “1 cung đường 2 điểm đến”, xác định sống chung với dịch, thực hiện nhiệm vụ kép “vừa sản xuất vừa chống dịch” để thực hiện nhiệm vụ SXKD 2022. Hoàn thiện trước 30/1/2022.

**- Phòng chống DTCP và các các dịch bệnh khác trên đàn lợn:** Tiếp tục phát động thực hiện PTTĐ “Chống dịch như chống giặc”, thực hiện rà soát phương án, quy trình trong công tác phòng chống, bổ cứu, hoàn chỉnh, kiểm soát lỗ hổng; Thực hiện nghiêm quy trình ATSH, kiểm soát khử trùng, xử lý dứt điểm từng công đoạn ngăn ngừa mầm bệnh xâm nhiễm; Bám trại, bám sản xuất, bám quy trình, nắm tình hình dịch tễ để phát hiện sớm, khoanh vùng, cách ly dập dịch nhanh.

Qua 3 năm từ ngày đại DTCP bùng phát, ngoài việc thực hiện tốt ATSH thì công nghệ chăn nuôi chuồng kín mang lại hiệu quả kinh tế và an toàn dịch. Vì vậy, tiếp tục lựa chọn vùng, đối tượng để phát triển thêm hệ thống trang trại thương phẩm kín đáp ứng đủ nhu cầu của công ty.

* **Công tác kỹ thuật:**

**Tận dụng tối đa nguồn lực hiện có nhằm nâng cao năng suất, giảm giá thành sản phẩm tăng tính cạnh tranh:**

- Với cơ sở chăn nuôi, quy mô con giống hiện tại HĐKT tập trung xây dựng kế hoạch sản xuất chi tiết ngay từ đầu năm, BĐH giao khoán trực tiếp cho các Trưởng đơn vị với các yêu cầu: nâng cao tỷ lệ nái hữu dụng; nâng cao chất lượng lợn các đối tượng; khoán số con con cai sữa/nái/năm; số con xuất giống 63 ngày/nái/năm; số con xuất bán thương phẩm/nái/năm.

- Với thương hiệu “Lợn hậu bị Mitraco” đã được thị trường ghi nhận về chất lượng, năng suất, BĐH và HĐKT tiếp tục chuẩn hóa công tác làm giống hậu bị tại 2 trung tâm; Bộ phận kinh doanh có chiến lược thị trường để định hướng sản xuất trong tương lai về thị trường lợn hậu bị và lợn giống thương phẩm. Nghiên cưu ứng dụng phần mềm kiểm soát sản xuất giống.

- Hội đồng kỹ thuật điều chỉnh Quy trình, định mức sử dụng thức ăn, thuốc thú y cho các đối tượng lợn với 3 kịch bản: *i.*Chương trình năng suất tốt áp dụng khi thị trường giá bán cao; *ii.*Chương trình tối ưu áp dụng khi thị trường bình thường, giá bán bằng hoặc xấp xỉ giá thành; *iii*. Chương trình giảm chi phí áp dụng khi thị trường giá bán thấp hơn giá thành sản xuất. Căn cứ các chương trình trên Công ty sẽ chủ động, linh hoạt ứng phó điều chỉnh khi thị trường có các diễn biến đi kèm.

* **Cải tiến, nâng cao công tác kiểm tra, kiểm soát**:

- Căn cứ trên quy mô đàn, nhu cầu lao động Phòng kế toán chủ trì xây dựng chương trình khoán đến tận các đơn vị ngay từ đầu năm và áp dụng vào việc chi trả tiền lương sản phẩm.

- Trưởng các đơn vị trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh từ đầu năm. Tổ chức lên kế hoạch triển khai thực hiện và giao nhiệm vụ cho các tổ và cá nhân. Xây dựng lộ trình kế hoạch từng tháng, từng quý và cả năm sát với tình hình thực tế.

- Do địa bàn rộng, việc quản lý trực tiếp rất khó khăn: Phòng quản lý vệ tinh, Phòng kế toán nâng cao công tác quản lý qua việc cải tiến các mẫu biểu báo cáo, hình thức báo cáo nhằm việc kiểm tra, kiểm soát được chặt chẽ, tránh thất thoát.

- Tiếp tục thực hiện công tác KHOÁN tại các đơn vị đến tận tổ, tận người lao động trực tiếp, hàng tháng đánh giá kết quả việc thực hiện để xếp loại lao động và trả lương; Trưởng các đơn vị phải chịu trách nhiệm về việc tiếp nhận, vận hành các trang thiết bị được cung cấp.

- Bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy định về công tác quản lý đảm bảo đồng bộ, dễ làm, dễ kiểm soát.

- Mỗi tổ, đơn vị, phòng ban, tổ kỹ thuật, HĐKT đưa ra các giải pháp khả thi để cụ thể hóa và hiện thực hóa mũi nhọn tiết kiệm và các chương trình tiết kiệm, cắt giảm chi phí đã và đang thực hiện để hạ giá thành. Đây là yếu tố thành bại trong điều kiện, tình hình thị trường hiện nay.

**BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

* **Về kinh tế**

Năm 2021, Công ty nằm trong bổi cảnh khó khăn, thách thức chung của nền kinh tế và các đơn vị Tổng công ty, dịch bệnh Covid-19, Dịch tả lợn Châu phi (DTCP) tiếp tục bùng phát, diễn biến phức tạp, uy hiếp, tác động nặng nề, sâu sắc đến hoạt động, hiệu quả SXKD, làm đảo lộn, phá vỡ quy trình, kế hoạch tổ chức sản xuất, cũng như công tác điều hành, làm ảnh hưởng lớn đời sống của người lao động. Tuy nhiên hoạt động sản xuất của Công ty vẫn được đảm bảo, duy trì được việc làm cho người lao động và có thu nhập ổn định.

* **Người lao động, đời sống thu nhập:**

Do đặc thù hoạt động sản xuất của Công ty nên lao động bắt buộc phải ăn ở tập trung không được đi về nên lao động của Công ty thường xuyên có sự biến động. Trong năm Công ty tuyển dụng bổ sung 45 lao động (trong đó có 5 kỹ sư và bác sỹ thú y), thanh lọc trong kỳ 29 lao động; chi trả tiền lương kịp thời, đóng đầy đủ các loại bảo hiểm và các chế độ theo quy định cho NLĐ. TNBQ 8.9 triệu/ng/tháng; Phụ cấp cấm trại 500.000đ/ng/tg; tăng 5% lương Tháng công nhân; đóng BH các loại 1,62 tỷ đồng; lương, thưởng tết Nhâm Dần bình quân 20,1 triệu đồng/người; tăng chế độ tiền ăn, tổng chi phí tiền ăn 2,2 tỷ đồng; Khen thưởng PTTĐ cho các tập thể và cá nhân tổng số tiền 672 triệu đồng; hỗ trợ công nhân hoàn cảnh khó khăn, thăm hỏi tri ân người lao động, chế độ ngày lễ…. 354 triệu đồng; tặng quà sinh nhật 500 ngàn/người; tiền tổ chức 2 triệu/tháng/đơn vị; hoạt động thăm hỏi, động viên kịp thời đến CBCNV…. Góp phần động viên NLĐ yên tâm công tác

**Mức lương bình quân qua các năm:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| NĂM | ĐƠN VỊ TÍNH | LƯƠNG BÌNH QUÂN |
| 2013 | Đồng/người/tháng | 5.640.000 |
| 2014 | Đồng/người/tháng | 6.830.000 |
| 2015 | Đồng/người/tháng | 7.350.000 |
| 2016 | Đồng/người/tháng | 7.650.000 |
| 2017 | Đồng/người/tháng | 6.450.000 |
| 2018 | Đồng/người/tháng | 6.840.000 |
| 2019 | Đồng/người/tháng | 7.096.500 |
| 2020 | Đồng/người/tháng | 8.484.000 |
| 2021 | Đồng/người/tháng | 8.780.000 |
|  |  |  |

* **Công tác cộng đồng**

Công ty tích cực tham gia các hoạt động xã hội theo đúng tinh thần chỉ đạo của Đảng ủy TCT: hiến máu nhân đạo; tặng quà Tết cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn, chính sách trên địa bàn đóng quân, với số tiền 58,1 trđg; hỗ trợ xóm Vĩnh Cát đường điện thắp sáng trị giá 15 trđg; ủng hộ quỹ phòng chống dịch covid 19 của UBMTTQ tỉnh 70 triệu đồng; hỗ trợ quỹ khuyến học tỉnh 50 triệu đồng; hỗ trợ các điểm cách ly chống dịch của huyện Thạch Hà, Kỳ Anh gần 500kg thịt lợn; hỗ trợ xã Lưu Vĩnh Sơn máy khử trùng lưu động (18 triệu đồng), Hỗ trợ XD NTM tại các xã với số tiền 50 triệu đồng….

**ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

* **Hoạt động sản xuất kinh doanh, thị trường:**

Công ty đã duy trì sản xuất kinh doanh ổn định, mặc dù tình hình chung của cả nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid 19 nhưng Công ty vẫn đảm bảo duy trì hoạt động, tạo được việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

* **Về công tác quản trị nhân sự:**

Về nhân sự Hội đồng quản trị: Hiện HĐQT công ty có 05 thành viên.

Về Ban điều hành: Mặc dù thị trường thuận lợi, nhưng công tác điều hành sản xuất gặp nhiều khó khăn do dịch Covid 19 và dịch tả lợn Châu phi bùng phát. Tuy nhiên, Ban điều hành đã tập trung làm tốt việc phân công nhiệm vụ cho các đầu mối, qua đó góp phần vào thành công chung của Công ty.

* **Về công tác an toàn dịch bệnh:**

Dù tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, nguy cơ lây lan cao nhưng Công ty đã triển khai tốt các biện pháp phòng ngừa và luôn ưu tiên cho phòng chống dịch. Vì vậy sức khỏe của đàn lợn luôn ổn định và không làm bùng phát dịch bệnh.

**ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị (HĐQT) tiếp tục chú trọng công tác giám sát tuân thủ các chỉ đạo điều hành, đảm bảo tất cả các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT được giám sát tiến độ thực hiện chặt chẽ, thường xuyên và rõ trách nhiệm. HĐQT đã thực hiện giám sát Ban Điều hành theo quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, và các quy định phân cấp ủy quyền của HĐQT, của Giám đốc Công ty. Theo yêu cầu của HĐQT, Ban Điều hành đã hoạch định, xây dựng và đăng ký kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể và tổ chức thực hiện, kịp thời báo cáo HĐQT các kết quả thực hiện, cũng như những tồn tại, vướng mắc và đề xuất để HĐQT xem xét xử lý, điều chỉnh phù hợp

Kết quả giám sát cho thấy Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao nhất, mặc dù tình hình dịch bệnh trên đàn lợn và dịch covid 19 trên người diễn biến hết sức phức tạp làm đảo lộn, phá vỡ hết các kế hoạch hoạt động. Ban Giám đốc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, đồng thời bám sát thực tiễn, linh hoạt trong công tác điều hành, phù hợp với biến động thị trường, điều kiện dịch tễ nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh tốt nhất.

HĐQT đánh giá cao những nỗ lực, giải pháp của Ban điều hành vì sự ổn định, an toàn và phát triển bền vững của Công ty.

**KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT**

* **Kế hoạch năm 2022**
* Tổng đàn nái: 3.200 nái.
* Doanh thu: 330 tỷ đồng
* Lợi nhuận sau thuế: 15 tỷ đồng
* Nộp ngân sách nhà nước: 1,6 tỷ đồng
* Thu nhập bình quân người lao đồng: 8.700.000 đồng/người/tháng.

**QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

Hiện nay HĐQT gồm có 05 thành viên

* Ông Bùi Văn Minh - Chủ tịch HĐQT
* Ông Hồ Sỹ Huy Thảo - Ủy viên HĐQT
* Ông Hồ Văn Hưng - Ủy viên HĐQT
* Ông Nguyễn Hồng Hợp - Ủy viên HĐQT
* Ông Võ Thị Hoa - Ủy viên HĐQT độc lập

**Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

Với quy mô hiện tại, Công ty không thành lập các tiểu ban

**Hoạt động của Hội đồng quản trị**

- Hội đồng quản trị công ty đã xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, tổ chức họp thường kỳ hàng quý để kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và xây dựng kế hoạch điều hành cho các quý tiếp theo.

- HĐQT Công ty đã tổ chức các phiên họp theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, thường xuyên chỉ đạo, phối hợp, trao đổi, hỗ trợ Ban điều hành xử lý, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong hoạt động SXKD, kịp thời đưa ra phương án, giải pháp phù hợp, nhờ đó các giải pháp, chiến lược đưa ra đều có tính khả thi góp phần duy trì hoạt động của Công ty trong thời kỳ hết sức khó khăn.

- Thông qua kiểm tra, giám sát và công tác kiểm toán định kỳ, việc sử dụng vốn của công ty đúng mục đích, có hiệu quả.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | ông: Bùi Văn Minh | Chủ tịch | 03/03 | 100% |  |
| 2 | ông: Hồ Sỹ Huy Thảo | Ủy viên | 03/03 | 100% |  |
| 3 | ông: Hồ Văn Hưng | Ủy viên | 02/03 | 66% | Mới bổ nhiệm |
| 4 | ông: Nguyễn Hồng Hợp | Ủy viên | 03/03 | 100% |  |
| 5 | bà: Võ Thị Hoa | Ủy viên | 03/03 | 100% |  |

CÁC NGHỊ QUYẾT VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Số Nghị quyết  / Quyết định | Ngày | Nội dung |
| 1 | 01/NQ-HĐQT | 07/01/2021 | Bổ nhiệm Ông Hồ Văn Hưng giữ chức vụ PGĐ Công ty |
| 2 | 02/NQ-HĐQT | 11/03/2021 | Chốt danh sách cổ đông tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 |
| 3 | 03/NQ-HĐQT | 18/03/2021 | Về việc vay vốn lưu động |
| 4 | 04/NQ\_HĐQT | 04/04/2021 | Thông qua phương án xuất bán lợn |
| 5 | 05/NQ-HĐQT | 27/04/2021 | Họp HĐQT Quý I/2021 |
| 6 | 06/NQ-HĐQT | 13/05/2021 | Chốt danh sách chi trả cổ tức đợt 1 năm 2020 |
| 7 | 07/NQ-HĐQT | 20/06/2021 | Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập |
| 8 | 07A/NQ-HĐQT | 10/09/2021 | Thông qua chủ trương đầu tư hệ thống xử lý môi trường hồ Bioga |
| 9 | 07B/NQ-HĐQT | 28/09/2021 | Phê duyệt BC KTKT, Dự toán hệ thống xử lý môi trường hồ Bioga |
| 10 | 08A/NQ-HĐQT | 30/09/2021 | Phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu thi công hệ thống xử lý môi trường hồ Bioga |
| 11 | 08/NQ-HĐQT | 05/10/2021 | Chốt danh sách chi trả cổ tức đợt 2 năm 2020 |
| 12 | 09/NQ-HĐQT | 08/10/2021 | Thông qua việc thay đổi thời gian chi trả cổ tức đợt 2 năm 2020 |
| 13 | 10/NQ-HĐQT | 25/11/2021 | Họp HĐQT Quý III/2021 |

**Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập**

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tham gia tất cả các cuộc họp và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Thành viên HĐQT độc lập đã đóng góp những ý kiến quý báu trên tinh thần độc lập, đóng góp vào sự phát triển của Công ty

**Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không**

**BAN KIỂM SOÁT**

**Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát gồm có 03 thành viên

* Ông: Phùng Văn Tân - Trưởng Ban kiểm soát
* Ông: Nguyễn Đình Lục - Thành viên Ban kiểm soát
* Ông: Nguyễn Thị Hồng Vân - Thành viên Ban kiểm soát

**Hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã bám sát chương trình hoạt động để triển khai công tác, cụ thể như sau:

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty;

- Tham gia các phiên họp định kỳ và bất thường của HĐQT

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT.

- Kiểm tra việc tuân thủ một số Quy trình nghiệp vụ, Quy định nội bộ của Công ty

- Xem xét về tình hình quản lý công nợ; sửa chữa lớn; việc ký kết, thực hiện hợp đồng mua vật tư hàng hóa.

- Giám sát kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty

- Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo công tác quản lý của HĐQT năm 2021.

Qua kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát đều có Báo cáo kết quả kiểm soát và đã có ý kiến góp ý với HĐQT,Giám đốc trong công tác quản lý và điều hành. Nhìn chung, công tác điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc đều tuân thủ đúng theo Điều lệ Công ty, các quy tắc, quy chế chung và Pháp luật của Nhà nước.

**Các cuộc họp của Ban kiểm soát**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Thành viênBKS** | **Chứcvụ** | **Sốbuổi**  **họpBKS thamdự** | **Tỷlệtham**  **dựhọp** | **Lýdo**  **không thamdựhọp** |
| 1 | ông: Phùng Văn Tân | Trưởng BKS | 03/03 | 100% |  |
| 2 | ông: Nguyễn Đình Lục | Thành viên BKS | 03/03 | 100% |  |
| 3 | bà: Nguyễn Thị Hồng Vân | Thành viên BKS | 02/03 | 66% | Mới bổ nhiệm |

**GIAO DỊCH, THÙ LAO, LƯƠNG THƯỞNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT**

**Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** |  | **Quỹ lương, thù lao** | | | **Ghi chú** |
| **Diễn giải** | **Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ** | **Số lượng người** | **Mức chi thực tế** |
|  | **Thù lao:** |  |  |  |  |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 72.000.000 | 01 | 72.000.000 |  |
| 2 | Ủy viên HĐQT | 192.000.000 | 04 | 176.000.000 |  |
| 3 | Trưởng BKS | 48.000.000 | 01 | 42.000.000 |  |
| 4 | Thành viên BKS | 60.000.000 | 02 | 50.000.000 |  |
| 5 | Thư ký HĐQT | 24.000.000 | 01 | 24.000.000 |  |
|  | **Cộng** | **396.000.000** | **09** | **364.000.000** |  |

**Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không**

**Hợp đồng hoặc giao dich với cổ đông nội bộ: Không**

**Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:** Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật, quy chế nội bộ về quản trị công ty, đồng thời xem xét các thông lệ tốt về quản trị để áp dụng sao cho phù hợp với doanh nghiệp và mang lại hiệu quả thực tế.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**Năm 2021**

**Phần thuyết minh Báo cáo tài chính đã công bố tại ngày 11/03/2022 tại website:** [www.channuoimitraco.com.vn](http://www.channuoimitraco.com.vn)